

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HSST

Ngày: 24/9/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Duy Cừ

- Ông Dương Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

Trần Xuân H, Sinh ngày: 05/06/1986; Nơi sinh: thành phố H, tỉnh Hà T; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Trần Ph, thành phố H, tỉnh Hà T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân V (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Th; Con: có 02, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, Ngày 09/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự theo Bản án 65/2019/HS-ST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 19/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù; **Nhân thân: Ngày 07/06/2019 bị Công an thành phố Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng (đã nộp phạt ngày 19/06/2019).**

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an Hà T (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Th; sinh năm: 1946; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trú tại: Số 04, ngõ 10, đường Hồ Phi Ch, tổ dân phố 8, phường Trần Ph, tỉnh Hà T (có mặt).

* **Người làm chứng:** Anh Trần Hữu C; sinh năm: 1974; Trú tại: tổ dân phố 8, phường Trần Ph, thành phố H, tỉnh Hà T (vắng mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Võ Tá V; sinh năm: 1992; Trú tại: thôn Trung Hưng, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/06/2021, Trần Xuân H đi ra thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông lái xe ôm (không rõ thông tin, địa chỉ) mua 1.500.000 đồng ma túy đá để vừa sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua ma túy H đưa về nhà ở số 04 ngõ 10 đường Hồ Phi Chấn thuộc tổ 8, phường Trần Ph, thành phố H sử dụng một ít, số còn lại chia nhỏ vào trong túi ni lông để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Đến khoảng hơn 18 giờ ngày 06/06/2021, H đang ở nhà thì có một người tên Tuấn sử dụng Facebook “Tuấn Nguyên” gọi đến Facebook “Một cái tên” của H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và nói Tuấn đi đến nhà H trả tiền trước. Một lúc sau Tuấn đến đưa cho H 400.000 đồng, H cầm lấy và nói sẽ liên lạc sau. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H gọi vào Facebook “Tuấn Nguyên” hẹn Tuấn đi đến khu vực ngõ 39 đường Hà Tông Chính thuộc phường Nguyễn D, thành phố H để lấy ma túy. Sau đó H vào nhà lấy 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm đựng 0,3449 gam ma túy Methamphetamine rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream gắn BKS: 38F3-4067, có số khung 0456150 và số máy 0456150 đi đến điểm hẹn. Chiếc xe mô tô trên H mua lại ở cửa hàng bán đồ phế liệu (không nhớ địa chỉ), khi mua xe không có giấy tờ. Số ma túy còn lại 0,7529 gam Methamphetamine H để vào trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 3,5cm rồi cất giấu trên tủ lạnh trong phòng bếp. Khi đi đến trước số nhà 09 ngõ 39 đường Hà Tông Chính thuộc phường Nguyễn D, thành phố H, tỉnh Hà T thì H bị tổ công tác của Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, Trần Xuân H khai còn bán ma túy Methamphetamine cho một số đối tượng nghiện khác nhưng không biết lý lịch, địa chỉ và không nhớ thời gian đã bán ma túy.

Tại bản **Kết luận giám định số 114/GĐMT-PC09 ngày 09/06/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà T xác định:** Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02cm x 02cm (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,3449 gam; Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5cm x 3,5cm (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng 0,7529 gam. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II. C, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-TPHT ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2021; Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, vợ cũng đang phải thi hành án phạt tù nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về chứng cứ xác định tội danh:

2.1. Tại phiên tòa, Trần Xuân H khai nhận: Ngày 03/06/2021, Trần Xuân H đi ra thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mua của một người đàn ông (hiện chưa xác định được) 1.500.000 đồng ma túy Methamphetamine để bán và sử dụng. Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 06/06/2021 tại trước số nhà 09 ngõ 39 đường Hà Tông Chính thuộc phường Nguyễn D, thành phố H, tỉnh Hà T khi Trần Xuân H đang mang 0,3449 gam ma túy Methamphetamine để bán cho người đàn ông tên Tuấn (chưa xác định được lý lịch, địa chỉ) với số tiền 400.000 đồng H đã nhận trước đó thì bị Công an thành phố H bắt quả tang cùng tang vật. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp thu giữ 0,7529 gam ma túy Methamphetamine của Trần Xuân H cất dấu trong nhà để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 114/GĐMT-PC09 ngày 09/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà T. Bị cáo mua ma túy về vừa nhằm mục đích sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện khác nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội

Trần Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

2.2. Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Trần Xuân H thì số ma túy trên mua của một người đàn ông lái xe ôm ở thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và bán cho một số người. Tuy nhiên, thông tin về về lý lịch, địa chỉ của các đối tượng này không rõ ràng, cụ thể nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được. Đối với bà Nguyễn Thị Th (mẹ của bị cáo) là chủ nhà số 04 ngõ 10 đường Hồ Phi Chấn thuộc tổ 8, phường Trần Ph, thành phố H, tỉnh Hà T nơi bị cáo H cất dấu ma túy nhưng bà Th không biết việc H cất dấu ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý đối với bà Th là phù hợp.

[3] . *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

3.1. Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này là “Tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo có bố là người có công với cách mạng (Thương binh), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, có nhân thân đã bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Qua đó, chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo nên cần phải lên một mức án nghiêm minh. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ cũng đang phải thi hành án phạt tù, con còn nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. *Xét luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị đối với Trần Xuân H là thỏa đáng.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* 1,0578 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02 cm x 02 cm; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5 cm x 3,5 cm; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01chiếc biển kiểm soát 38F3-4067 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội theo quy định tại

điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy; Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A7 màu đen đã qua sử dụng của Trần Xuân H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội; Đối với số tiền 400.000 đồng, tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy tại bị cáo Trần Xuân H, theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream gắn BKS: 38F3-4067, có số khung 0456150 và số máy 0456150 thu giữ tại bị can Trần Xuân H. Theo kết quả trả lời của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà T thì đối với chiếc biển kiểm soát 38F3-4067 là của chiếc xe nhãn hiệu Super Dream, số khung 006264 và số máy 0006277 có đăng ký chủ xe mang tên ông Trần Hữu C (sinh năm 1974, trú tại phường Trần Ph, thành phố H, tỉnh Hà T); còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream có số khung 0456150 và số máy 0456150 có đăng ký chủ xe mang tên ông Vũ Tự T có địa chỉ tại E5 P. Đình Phùng, P. Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai ông Trần Hữu C thì chiếc xe nhãn hiệu Super Dream gắn BKS: 38F3-4067 do bị tai nạn hư hỏng nặng nên ông C đã không sử dụng và vứt đi từ năm 2002. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream có số khung 0456150 và số máy 0456150, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định ủy thác điều tra cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để làm rõ nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời nên tách ra tiếp tục điều tra làm rõ sau là phù hợp.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Tuyên bố **Trần Xuân H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”,

Xử phạt **Trần Xuân H 30 (ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 1,0578 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định); 01 túi ni lông trong suốt kích thước 02 cm x 02 cm; 01 túi ni lông trong suốt kích thước 2,5 cm x 3,5 cm; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 chiếc biển kiểm soát 38F3-4067; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có; Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam

Sung Galaxy A7 màu đen đã qua sử dụng của Trần Xuân H là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2021 giữa cán bộ Công an thành phố H và cán bộ Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND TP H;
- VKSND tỉnh Hà T;
- CQĐT CATP H;
- T.H.A.P.T;
- CQTHADS T.P Hà T;
- Trại giam Công an Hà T;
- Sở tư pháp Hà T;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Dũng